TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 62/2019/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 24 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/4/2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị H**, sinh năm 1982.

- Bị đơn: Anh **Trịnh Văn H1**, sinh năm 1978.

Đều trú quán: Thôn B, xã T1, huyện V, tỉnh T

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Trịnh Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Trịnh Văn H1 thống nhất có 03con chung là Trịnh Thị O, sinh ngày 13/6/2001, Trịnh Vũ Việt C, sinh ngày 15/5/2003, và Trịnh Quốc M, sinh 12/7/2014, ly hôn chị H trực tiếp nuôi 02 con chung là Trịnh Vũ Việt C và Trịnh Quốc M không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung là Trịnh Thị O, sinh ngày 13/6/2001đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu giao nuôi con.

Anh Trịnh Văn H1 có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Chị Vũ Thị H và anh Trịnh Văn H1 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị H và anh Trịnh Văn H1 thống nhất tự giải quyết. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0003348 ngày 24/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Sau khi đối trừ 150.000 đồng án phí, chị H được trả lại 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- Chi cục THADS huyện V.
- UBND xã T1, huyện V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hà Toàn Thắng